

Số: /QĐ-UBND

Krông Ana, ngày tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng
Khoa học và Công nghệ huyện Krông Ana**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 01 năm 2014 của
Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa
học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 10/TTr-
KTHT, ngày 12/4/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ huyện Krông Ana.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2335/QĐ-UBND, ngày 30/6/2014 của UBND huyện Krông Ana ban hành Quy chế về tổ chức và Hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ huyện Krông Ana.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành thuộc huyện; Hội đồng Khoa học và Công nghệ huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH&CN;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Giám

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Hội đồng
Khoa học và Công nghệ huyện Krông Ana
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2022 của Chủ tịch UBND huyện Krông Ana)

Chương I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN
CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HUYỆN

Điều 1. Hội đồng Khoa học và Công nghệ huyện Krông Ana (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức tư vấn cho UBND huyện về các vấn đề có liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ (KH và CN) của địa phương.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ thảo luận và đóng góp ý kiến về các vấn đề sau:

1. Các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước về KH và CN được cụ thể hóa vào điều kiện của địa phương.
2. Phương hướng phát triển KH và CN của huyện.
3. Nhiệm vụ, nội dung chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, KH và CN 5 năm và hàng năm của huyện; đặc biệt là việc chuyển giao công nghệ, áp dụng các thành tựu khoa học, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống của địa phương.
4. Phương hướng và biện pháp đào tạo, sử dụng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ KH và CN của huyện.
5. Tư vấn xác định nhiệm vụ KH và CN trên cơ sở tổng hợp của cơ quan Thường trực Hội đồng;
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của UBND huyện.

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng.

1. Được mời tham dự thảo luận các cuộc họp về phương hướng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện có liên quan.
2. Được cấp tài liệu đảm bảo các điều kiện cần thiết và các chế độ quy định để thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.
3. Đề xuất và tham gia khảo sát thực tế những vấn đề liên quan trực tiếp đến thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của quy chế này.
4. Được trình bày các ý kiến, kiến nghị với UBND huyện bằng văn bản về các vấn đề có liên quan tới nhiệm vụ tư vấn của Hội đồng.
5. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của mình.

Chương II
TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 4. Thành phần Hội đồng gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực KH và CN của huyện.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng (cơ quan có nhiệm vụ quản lý KH và CN)
3. Ủy viên Thường trực Hội đồng là Lãnh đạo của Phòng Kinh tế và Hạ tầng được giao phụ trách công tác quản lý KH và CN .
4. Các Ủy viên Hội đồng KH và CN huyện gồm cán bộ đang công tác ở các lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật chủ yếu của huyện và mời một số lãnh đạo các Phòng, ban, ngành của huyện tham gia.
5. Thư ký Hội đồng là cán bộ chuyên trách KH và CN của Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

Điều 5. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng:

1. Chủ tịch Hội đồng:
 - Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về hoạt động của Hội đồng;
 - Lãnh đạo Hội đồng hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng đã được quy định tại Quy chế này;
 - Là chủ tài khoản của Hội đồng KH và CN huyện; Thực hiện các chế độ quy định và bảo đảm các điều kiện cho hoạt động của Hội đồng;
 - Chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình làm việc các vấn đề đưa ra thảo luận tại Hội đồng;
 - Phân công các thành viên trong Hội đồng chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp của Hội đồng, duyệt các báo cáo trước khi đưa ra thảo luận ở các kỳ họp của Hội đồng;
 - Lựa chọn và mời một số cán bộ kỹ thuật, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, địa phương có liên quan tham gia các cuộc họp của Hội đồng.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng:
 - Giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc lãnh đạo công tác chung của Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về công tác được phân công phụ trách;
 - Thay mặt Chủ tịch Hội đồng điều hành, giải quyết các công việc của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc được ủy quyền;
 - Được ủy quyền làm chủ tài khoản của Hội đồng KH và CN huyện; phê duyệt kế hoạch tài chính và sử dụng kinh phí do Ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, các khoản hỗ trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

3. Ủy viên thường trực:

- Thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn của ủy viên Hội đồng;
- Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu làm việc và các điều kiện cần thiết phục vụ công việc của Hội đồng theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

4. Thư ký Hội đồng:

- Giúp việc cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Hội đồng;
- Ghi biên bản các cuộc họp Hội đồng, những vấn đề thảo luận cần ghi đầy đủ ý kiến của từng thành viên Hội đồng, kết luận của chủ tọa cuộc họp; các ý kiến bảo lưu của thành viên Hội đồng;
- Làm công tác văn thư lưu trữ hồ sơ của Hội đồng. Sắp xếp, hệ thống hoá các văn bản qui phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về các chế độ quản lý KH&CN có liên quan để cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng nghiên cứu;
- Quản lý hồ sơ tài liệu, tài sản phục vụ cho hoạt động của Hội đồng.

5. Các ủy viên

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng;
- Nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận tại Hội đồng hoặc góp ý kiến bằng văn bản do Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng yêu cầu;
- Giữ tài liệu, số liệu theo quy định về bảo mật của Nhà nước;
- Được cung cấp những thông tin cần thiết về vấn đề kinh tế - xã hội, khoa học kỹ thuật, công nghệ. Được tìm hiểu những tài liệu, số liệu cần thiết liên quan tới nội dung cần tư vấn tại các cuộc họp của Hội đồng;
- Được bảo đảm các điều kiện làm việc cần thiết theo chế độ hiện hành để thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quy chế này.

Chương III **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 7. Hoạt động và các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng:

- Hình thức hoạt động của Hội đồng chủ yếu là hoạt động tư vấn thông qua các cuộc họp của Hội đồng, Thường trực Hội đồng;
- Hội đồng họp 02 kỳ trong một năm:
 - + Kỳ họp thứ nhất: Tổng kết hoạt động KH và CN, đóng góp ý kiến và đề xuất các vấn đề về hoạt động KH và CN;
 - + Kỳ họp thứ hai: Tư vấn xác định nhiệm vụ KH và CN hàng năm, trình Chủ tịch UBND huyện xem xét quyết định đặt hàng. Kỳ họp thứ hai có 02 phiên họp:

Phiên họp thứ nhất: Tư vấn, lựa chọn các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH và CN trên cơ sở kết quả tổng hợp của Phòng Kinh tế và Hạ tầng để đưa ra các Hội đồng tư vấn chuyên ngành xác định nhiệm vụ KH và CN theo các lĩnh vực.

Phiên họp thứ hai: Tư vấn, lựa chọn các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH và CN trên cơ sở kết quả của các Hội đồng tư vấn chuyên ngành xác định nhiệm vụ KH và CN theo các lĩnh vực.

- Trường hợp cần thiết Chủ tịch Hội đồng có thể yêu cầu các thành viên Hội đồng đóng góp ý kiến bằng văn bản hoặc tổ chức cuộc họp bất thường để giải quyết công việc theo thẩm quyền.

Hội đồng được sử dụng thời gian trong giờ làm việc để tổ chức các cuộc họp và làm việc.

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng:

- Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, thảo luận công khai và quyết định theo đa số bằng biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Trường hợp kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín ngang nhau, thì ý kiến quyết định của Hội đồng thuộc bên có ý kiến của người chủ trì phiên họp. Các ý kiến khác nhau có quyền bảo lưu ý kiến và chịu trách nhiệm ý kiến của mình.

- Biên bản họp Hội đồng được trích gửi đến Chủ tịch UBND huyện, đồng thời có thể gửi đến các đơn vị có liên quan.

Điều 9. Tổ chức họp Hội đồng:

- Ủy viên Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ chuẩn bị tài liệu về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng;

- Thư ký Hội đồng có trách nhiệm chuyển tài liệu họp đến các thành viên Hội đồng trước cuộc họp từ 7 - 10 ngày. Tài liệu của các cuộc họp bất thường phải chuyển đến các thành viên Hội đồng chậm nhất là 2 ngày trước khi họp;

- Các thành viên Hội đồng nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị các ý kiến tham gia vào các nội dung được thông báo, ý kiến tư vấn những vấn đề theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng;

- Các cuộc họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng tham dự. Các kết luận của Hội đồng phải được 2/3 số thành viên có mặt đồng ý, các ý kiến bằng văn bản của các ủy viên vắng mặt được công bố tại cuộc họp;

- Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức họp mở rộng với sự tham gia của đại diện chính quyền, đại diện một số cơ quan, đơn vị của huyện với doanh nghiệp đóng tại địa phương và một số cán bộ khoa học, kỹ thuật có uy tín. Các đại biểu này không tham gia biểu quyết về những vấn đề thảo luận tại Hội đồng.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Hội đồng:

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH và CN của huyện được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, nội dung chi cho hoạt động của Hội đồng gồm:

a) Chi cho các phiên họp toàn thể của Hội đồng, hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến đóng góp bằng văn bản của các thành viên Hội đồng, thường trực Hội đồng;

b) Chi cho việc chuẩn bị tài liệu, tư liệu, khẩu hiệu, tờ rơi tuyên truyền, in ấn tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ hoạt động của Hội đồng;

c) Chi phụ cấp lưu trú, công tác phí và thuê phương tiện đi lại cho các thành viên Hội đồng, chuyên gia khi thực hiện khảo sát thực tế theo nội dung, kế hoạch hoạt động được Thường trực Hội đồng chấp nhận; chi cho khách mời tham dự phiên họp Hội đồng;

d) Chi cho nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị bài tham luận, phản biện khoa học;

đ) Chi khen thưởng, hỗ trợ kinh phí tham gia cuộc thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, khu vực, quốc gia cho các giải pháp sáng tạo kỹ thuật đạt giải cấp huyện;

e) Các chi phí khác có liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

2. Chi cho các nội dung thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định hiện hành của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng. Trong quá trình thực hiện, những điều chưa phù hợp được 2/3 số thành viên Hội đồng đề nghị thì xem xét, sửa đổi, bổ sung. Thường trực Hội đồng trình bằng văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện xem xét và quyết định./.